

PHÂN VIỆN THÚ Y MIỀN TRUNG

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VẮC-XIN VÀ
SINH PHẨM THÚ Y**

Địa chỉ: 227 đường 2/4, Vĩnh Hòa, Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 0258.3820062 (Phòng kinh doanh)

Email: ivrd.vp@gmail.com

Website: www.phanvienthuy.com.vn

Lời Giới Thiệu

Phân viện Thú y miền Trung được thành lập ngày 23 tháng 7 năm 1977 theo quyết định của Bộ Nông nghiệp (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Ngoài nhiệm vụ nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ công tác chẩn đoán, phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, thủy sản. Phân viện là đơn vị sản xuất, kinh doanh các loại vắc-xin và sinh phẩm thú y. Đến nay, Phân viện Thú y miền Trung sản xuất trên 24 loại vắc-xin, sinh phẩm phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm và động vật thủy sản. Các sản phẩm của Phân viện sản xuất có chất lượng, uy tín, giá cả hợp lý, tiện lợi và mang lại hiệu quả cho người chăn nuôi.

Cuốn “**Hướng dẫn sử dụng vắc-xin và sinh phẩm thú y**” giới thiệu những sản phẩm vắc-xin và sinh phẩm thú y do Phân viện Thú y miền Trung sản xuất. Chúng tôi hy vọng rằng những thông tin này sẽ hỗ trợ và giúp ích cho người chăn nuôi.

Chúng tôi xin cảm ơn sự quan tâm của Quý khách hàng và các nhà chăn nuôi Việt Nam.

Vì một ngành chăn nuôi bền vững.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Vắc-xin nhược độc

Tụ huyết trùng - Phó thương hàn - Dịch tả lợn

TRI I.VAC

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin đông khô, được sản xuất từ hai loại vi khuẩn nhược độc *Pasteurella multocida* chủng AvPS-3, *Salmonella cholerae suis* chủng Smith W.H và vi-rút dịch tả lợn nhược độc chủng C.
- Vắc xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực, rất tiện lợi cho việc sử dụng.

CHỈ ĐỊNH

Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh Tụ huyết trùng, Phó thương hàn và Dịch tả lợn

THÀNH PHẦN

- Mỗi liều vắc-xin chứa ít nhất $0,1 \times 10^9$ tế bào vi khuẩn *P. multocida* và $0,5 \times 10^9$ tế bào vi khuẩn *S. cholerae suis* và 100 PD₅₀ (hoặc 100 RID) vi-rút dịch tả lợn nhược độc chủng C.
- Chất bổ trợ: Dung môi đông khô.

CÁCH SỬ DỤNG

- Pha vắc-xin bằng dung dịch pha vắc-xin hoặc nước muối sinh lý vô trùng, sao cho 1ml chứa 1 liều vắc-xin.

- Tiêm dưới da hoặc tiêm bắp 1 liều vắc-xin cho lợn từ 3 tuần tuổi trở lên. Nên tiêm nhắc lại sau 2 tuần, hiệu lực phòng bệnh sẽ tốt hơn.

- Sau khi pha, vắc-xin phải được giữ lạnh, tránh ánh nắng trực tiếp và dùng hết trong vòng 2 - 3 giờ.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

Vắc-xin dạng đông khô, mỗi chai chứa 10, 20, 50, 100 liều

BẢO QUẢN

Vắc xin được bảo quản ở nhiệt độ 2⁰C – 8⁰C.

HẠN SỬ DỤNG

18 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV - 36

Chú ý:

- Bơm tiêm và kim tiêm phải được tiệt trùng trước và sau khi sử dụng (Không được tiệt trùng bằng hóa chất).
- Không được tiêm vắc-xin cho lợn ốm.
- Không được sử dụng vắc-xin quá hạn.

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

**HƯỚNG DẪN
SỬ DỤNG VẮC-XIN
DỊCH TẢ LỢN
(Nhược độc - Đông khô)**

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin đông khô, được sản xuất từ vi-rút dịch tả lợn nhược độc chủng C.
- Vắc-xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực.

CHỈ ĐỊNH

- Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh Dịch tả cho lợn.

THÀNH PHẦN

- Mỗi liều vắc-xin chứa ít nhất 100 RID (tương đương 100 PD₅₀) vi-rút dịch tả lợn nhược độc chủng C.
- Chất bổ trợ: Dung môi đông khô

CÁCH SỬ DỤNG

- Pha vắc-xin với dung dịch pha vắc-xin hoặc nước muối sinh lý vô trùng sao cho 1ml chứa 1 liều vắc-xin.
- Tiêm dưới da hoặc tiêm bắp 1 liều vắc-xin cho lợn.
- Lịch tiêm:
 - o Lợn con: Tiêm lúc 3 tuần tuổi trở lên, nên tiêm nhắc lại sau 2 tuần.
 - o Lợn nái hậu bị: Tiêm phòng 2 tuần trước khi phối giống.
 - o Lợn nái mang thai: Tiêm phòng 1 tháng trước khi đẻ.
 - o Lợn đực giống: Tiêm định kỳ mỗi năm 2 lần.
- Sau khi pha, vắc-xin phải được giữ lạnh, tránh ánh nắng trực tiếp và dùng hết trong vòng 2 - 3 giờ.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Vắc-xin dạng đông khô, đóng chai 10 liều, 25 liều.

BẢO QUẢN

- Vắc-xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2⁰C đến 8⁰C.

HẠN SỬ DỤNG

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV - 3

- Chú ý:**
- *Bơm tiêm và kim tiêm phải được tiệt trùng trước và sau khi sử dụng (không được tiệt trùng bằng hóa chất).*
 - *Không tiêm vắc-xin cho lợn ốm.*
 - *Không sử dụng vắc-xin quá hạn.*

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

**HƯỚNG DẪN VẮC-XIN DỊCH TẢ LỢN
DÙNG CHUNG VỚI VẮC-XIN KÉP
TỤ HUYẾT TRÙNG – PHÓ THƯƠNG HÀN LỢN
HOẶC TỤ HUYẾT TRÙNG – ĐÓNG DẤU LỢN**

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin dịch tả lợn đông khô, được sản xuất từ vi-rút dịch tả lợn nhược độc chủng C, theo công nghệ đặc biệt của Phân viện thú y miền Trung. Vắc-xin này có thể dùng như vắc-xin Dịch tả lợn thông thường hoặc dùng chung với vắc-xin kép Tụ huyết trùng - Phó thương hàn lợn hoặc vắc-xin kép Tụ huyết trùng - Đóng dấu lợn, để khi **tiêm một mũi phòng được 3 bệnh**.
- Vắc-xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực.

CHỈ ĐỊNH

- Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh Dịch tả cho lợn.
- Khi kết hợp vắc-xin Dịch tả lợn với vắc-xin kép Tụ huyết trùng - Phó thương hàn: Tạo miễn dịch chủ động phòng đồng thời 3 bệnh Dịch tả, Tụ huyết trùng và Phó thương hàn cho lợn.
- Khi kết hợp vắc-xin Dịch tả lợn với vắc-xin kép Tụ huyết trùng - Đóng dấu: Tạo miễn dịch chủ động phòng đồng thời 3 bệnh Dịch tả, Tụ huyết trùng và Đóng dấu cho lợn.

CÁCH SỬ DỤNG

- Dùng dung dịch pha vắc-xin hoặc nước muối sinh lý vô trùng lần lượt hòa tan chai **Vắc-xin Dịch tả lợn** và **Vắc-xin kép THT - PTH** hoặc **Vắc-xin Dịch tả lợn** và **Vắc-xin kép THT - ĐDL**; dùng bơm tiêm hút và trộn chung 2 chai vắc-xin với nhau, thêm dung dịch pha sao cho 1 ml chứa 1 liều vắc-xin.
- Tiêm dưới da hoặc tiêm bắp 1 liều vắc-xin cho lợn.
- Lịch tiêm:
 - o Lợn con: Tiêm lúc 3 tuần tuổi trở lên, nên tiêm nhắc lại sau 2 tuần.
 - o Lợn nái hậu bị: Tiêm phòng 2 tuần trước khi phối giống
 - o Lợn nái mang thai: Tiêm phòng 1 tháng trước khi đẻ.
 - o Lợn đực giống: Tiêm định kỳ mỗi năm 2 lần.
- Sau khi pha, vắc-xin phải được giữ lạnh, tránh ánh nắng trực tiếp và dùng hết trong vòng 2 - 3 giờ.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Vắc-xin dịch tả lợn dạng đông khô, mỗi chai chứa 10 liều.

BẢO QUẢN

- Vắc-xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2 °C đến 8 °C.

HẠN SỬ DỤNG

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV - 3

- Chú ý:**
- Bơm tiêm và kim tiêm phải được tiệt trùng trước và sau khi sử dụng (không được tiệt trùng bằng hóa chất).
 - Chỉ được dùng vắc-xin Dịch tả lợn loại "**có thể dùng với vắc-xin kép**" do Phân viện Thú y miền Trung sản xuất để tiêm chung với vắc-xin kép THT – PTH hoặc vắc-xin kép THT - ĐDL.
 - Không sử dụng vắc-xin quá hạn.

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
VẮC-XIN KÉP
TỤ HUYẾT TRÙNG - PHÓ THƯƠNG HÀN LỘN
(Nhược độc - Đông khô)

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin đông khô, được sản xuất từ hai loại vi khuẩn nhược độc *Pasteurella multocida* chủng AvPS-3 và *Salmonella cholerae suis* chủng Smith W.H.
- Vắc-xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực.

CHỈ ĐỊNH

- Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng đồng thời 2 bệnh Tụ huyết trùng và Phó thương hàn cho lợn.
- Khi kết hợp vắc-xin Dịch tả lợn (loại dùng được với vắc xin kép): Tạo miễn dịch chủ động phòng đồng thời 3 bệnh Dịch tả, Tụ huyết trùng và Phó thương hàn cho lợn.

THÀNH PHẦN

- Mỗi liều vắc-xin chứa ít nhất $0,1 \times 10^9$ tế bào vi khuẩn *P. multocida* và $0,5 \times 10^9$ tế bào vi khuẩn *S. cholerae suis*.
- Chất bổ trợ: Dung môi đông khô.

CÁCH SỬ DỤNG

- Pha vắc-xin với dung dịch pha vắc-xin hoặc nước muối sinh lý vô trùng sao cho 1ml chứa 1 liều vắc-xin.
- Tiêm dưới da hoặc tiêm bắp cho lợn từ 3 tuần tuổi trở lên với liều 1ml/con.
- Sau khi pha, vắc-xin phải được giữ lạnh, tránh ánh nắng trực tiếp và dùng hết trong vòng 2 - 3 giờ.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Vắc-xin dạng đông khô, mỗi chai chứa 10 liều.

BẢO QUẢN

- Vắc-xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2⁰C đến 8⁰C.

HẠN SỬ DỤNG

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV - 24

Chú ý:

- Nên tiêm nhắc lại sau 3-4 tuần, hiệu lực phòng bệnh sẽ tốt hơn.
- Có thể kết hợp vắc-xin kép THT - PTH với vắc-xin Dịch tả lợn, để khi **tiêm một mũi phòng được 3 bệnh** (Xem hướng dẫn ở phần vắc-xin dịch tả lợn)
- Bơm tiêm và kim tiêm phải được tiệt trùng trước và sau khi sử dụng (không được tiệt trùng bằng hóa chất).
- Không tiêm vắc-xin cho lợn ốm.
- Không sử dụng vắc-xin quá hạn.

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
VẮC-XIN KÉP
TỤ HUYẾT TRÙNG - ĐÓNG DẤU LỢN
(Nhược độc - Đông khô)

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin đông khô, được sản xuất từ hai loại vi khuẩn nhược độc *Pasteurella multocida* chủng AvPS-3 và *Erysipelothrix rhusiopathiae* chủng VR2.
- Vắc-xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực.

CHỈ ĐỊNH

- Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng đồng thời 2 bệnh Tụ huyết trùng và Đóng dấu ở lợn.
- Khi kết hợp vắc-xin Dịch tả lợn (loại dùng được với vắc xin kép): Tạo miễn dịch chủ động phòng đồng thời 3 bệnh Dịch tả, Tụ huyết trùng và Đóng dấu cho lợn.

THÀNH PHẦN

- Mỗi liều vắc-xin chứa ít nhất $0,1 \times 10^9$ tế bào vi khuẩn AvPS-3 và $0,1 \times 10^9$ tế bào vi khuẩn VR2.
- Chất bổ trợ: Dung môi đông khô

CÁCH SỬ DỤNG

- Pha vắc-xin với dung dịch pha vắc-xin hoặc nước muối sinh lý vô trùng sao cho 1ml chứa 1 liều vắc-xin.
- Tiêm dưới da hoặc tiêm bắp cho lợn từ 3 tuần tuổi trở lên với liều 1ml/con.
- Sau khi pha, vắc-xin phải được giữ lạnh, tránh ánh nắng trực tiếp và dùng hết trong vòng 2 - 3 giờ.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Vắc-xin dạng đông khô, đóng chai 10 liều, 20 liều và 50 liều.

BẢO QUẢN

- Vắc-xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2⁰C đến 8⁰C.

HẠN SỬ DỤNG

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV - 27

- Chú ý:**
- Nếu tiêm nhắc lại sau 3-4 tuần, hiệu lực phòng bệnh sẽ tốt hơn.
 - Có thể kết hợp vắc-xin kép THT - ĐDL với vắc-xin Dịch tả lợn, để khi tiêm một mũi phòng được 3 bệnh (Xem hướng dẫn ở phần vắc-xin dịch tả lợn).
 - Bơm tiêm và kim tiêm phải được tiệt trùng trước và sau khi sử dụng (không được tiệt trùng bằng hóa chất).
 - Không tiêm vắc-xin cho lợn ốm.
 - Không sử dụng vắc-xin quá hạn.

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
VẮC-XIN COLISAL
PHÒNG PHÙ ĐẦU-PHÓ THƯƠNG HÀN LỢN

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin vô hoạt, dạng lỏng, màu trắng nhạt, được sản xuất theo công nghệ lên men hiện đại, bổ sung chất bổ trợ keo phèn (nhôm hydroxit) nhằm tăng cường và kéo dài khả năng miễn dịch của vắc-xin.
- Vắc-xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực, rất tiện lợi cho việc sử dụng.
- Vắc-xin được sản xuất từ hai loại vi khuẩn vô hoạt: *E.coli* mang kháng nguyên bám dính F18 biến thể ab, độc tố Shiga biến thể Stx2e (gây bệnh phù đầu lợn) và *S. choleraesuis* chủng S1, S2 (gây bệnh phó thương hàn lợn).

CHỈ ĐỊNH

- Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng 2 bệnh phù đầu do *E.coli* và phó thương hàn do *S. choleraesuis* cho lợn.

THÀNH PHẦN

- Trong 1 ml vắc-xin chứa ít nhất 4×10^9 tế bào vi khuẩn *Escherichia coli* và 7×10^9 tế bào vi khuẩn *Salmonella choleraesuis*.
- Chất bổ trợ: Keo phèn nhôm hydroxit.

CÁCH SỬ DỤNG

- Lấy chai vắc-xin ra khỏi nơi bảo quản, đưa về nhiệt độ phòng ($20-25^{\circ}\text{C}$), lắc kỹ chai vắc-xin trước khi sử dụng và sử dụng hết chai vắc-xin trong ngày.
- Tiêm dưới da hoặc tiêm bắp cho lợn từ 2 tuần tuổi trở lên, với liều 1 ml/con. Nên tiêm nhắc lại sau 3 tuần.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Vắc-xin đóng chai: 10 ml chứa 10 liều; 20 ml chứa 20 liều, 50 ml chứa 50 liều, 100 ml chứa 100 liều.

BẢO QUẢN

- Vắc-xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2 đến 8°C , không để vắc-xin vào ngăn đông đá, tránh ánh nắng chiếu trực tiếp.

HẠN SỬ DỤNG

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV-33

Chú ý:

- Bơm tiêm và kim tiêm phải được tiệt trùng trước và sau khi sử dụng (không được tiệt trùng bằng hóa chất).
- Không tiêm vắc-xin cho lợn ốm.
- Không sử dụng vắc-xin quá hạn.

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VẮC-XIN E. COLI PHÙ ĐẦU LỢN

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin vô hoạt, được sản xuất từ vi khuẩn *E. coli* theo công nghệ lên men hiện đại, bổ sung chất bổ trợ keo phèn (nhôm hydroxit) nhằm tăng cường và kéo dài khả năng gây miễn dịch của vắc-xin.
- Vắc-xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực, rất tiện lợi cho việc sử dụng.
- Giống *E. coli* dùng sản xuất vắc-xin mang kháng nguyên bám dính F18 biến thể ab, độc tố Shiga biến thể Stx2e (gây phù đầu), kháng nguyên bám dính F4, độc tố đường ruột STa, STb, LT (gây tiêu chảy).

CHỈ ĐỊNH

- Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh *E. coli* gây phù đầu và tiêu chảy cho lợn.

THÀNH PHẦN

- Trong 1 ml vắc-xin chứa ít nhất 8×10^9 tế bào vi khuẩn *E. coli*.
- Chất bổ trợ: Keo phèn (nhôm hydroxit).

CÁCH SỬ DỤNG

- Lấy chai vắc-xin ra khỏi nơi bảo quản, đưa về nhiệt độ phòng ($20 - 25^{\circ}\text{C}$), lắc kỹ chai vắc-xin trước khi sử dụng và sử dụng hết chai vắc-xin trong ngày.
- Tiêm dưới da hoặc tiêm bắp cho lợn sau 10 ngày tuổi với liều 1ml/con. Nên tiêm nhắc lại sau 2 - 3 tuần.
- Lợn nái mang thai: Tiêm 2 - 3 tuần trước khi đẻ, với liều 2ml/con.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Vắc-xin đóng chai: 10 ml chứa 10 liều; 20 ml chứa 20 liều.

BẢO QUẢN

- Vắc-xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C , không để vắc-xin vào ngăn đông đá, tránh ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp.

HẠN SỬ DỤNG

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV - 22

- Chú ý:**
- *Bơm tiêm và kim tiêm phải được tiệt trùng trước và sau khi sử dụng (không được tiệt trùng bằng hóa chất).*
 - *Không tiêm vắc-xin cho lợn ốm.*
 - *Không sử dụng vắc-xin quá hạn.*

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

**HƯỚNG DẪN
SỬ DỤNG VẮC-XIN
PHÓ THƯƠNG HÀN LỢN**

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin vô hoạt, được sản xuất từ vi khuẩn *Salmonella cholerae suis* chủng S₁, S₂, S₃ và S₄ theo công nghệ lên men hiện đại, bổ sung chất bổ trợ keo phèn (nhôm hydroxit) nhằm tăng cường và kéo dài khả năng gây miễn dịch của vắc-xin.
- Vắc-xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực, rất tiện lợi cho việc sử dụng.

CHỈ ĐỊNH

- Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh Phó thương hàn cho lợn.

THÀNH PHẦN

- Trong 1 ml vắc-xin chứa ít nhất 10×10^9 tế bào vi khuẩn *Salmonella cholerae suis*.
- Chất bổ trợ: Keo phèn (nhôm hydroxit).

CÁCH SỬ DỤNG

- Lấy chai vắc-xin ra khỏi nơi bảo quản, đưa về nhiệt độ phòng (20-25⁰C), lắc kỹ chai vắc-xin trước khi sử dụng và sử dụng hết chai vắc-xin trong ngày.
- Tiêm bắp hoặc dưới da cho lợn từ 3 tuần tuổi trở lên, với liều 2ml/con. Nên tiêm nhắc lại sau 3 tuần.
- Lợn hậu bị và nái đẻ: Tiêm nhắc lại 2 tuần trước khi phối giống, liều 2 ml/ con.
- Lợn đực giống: Tiêm nhắc lại sau mỗi 6 tháng, liều 2 ml/ con.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- | | | |
|----------------------|--------------------|---------------------|
| - Vắc-xin đóng chai: | 10 ml chứa 5 liều | 20 ml chứa 10 liều |
| | 50 ml chứa 25 liều | 100 ml chứa 50 liều |

BẢO QUẢN

- Vắc-xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2⁰C đến 8⁰C, không để vắc-xin vào ngăn đông đá, tránh ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp.

HẠN SỬ DỤNG

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV-1

- Chú ý:**
- Bơm tiêm và kim tiêm phải được tiệt trùng trước và sau khi sử dụng (không được tiệt trùng bằng hóa chất).
 - Không tiêm vắc-xin cho lợn ốm.
 - Không sử dụng vắc-xin quá hạn.

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN
SỬ DỤNG VẮC-XIN
TỤ HUYẾT TRÙNG LỢN

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin vô hoạt, được sản xuất từ vi khuẩn *Pasteurella multocida* chủng PS1 theo công nghệ lên men hiện đại, bổ sung chất bổ trợ keo phèn (nhôm hydroxit) nhằm tăng cường và kéo dài khả năng gây miễn dịch của vắc-xin.
- Vắc-xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực, rất tiện lợi cho việc sử dụng.

CHỈ ĐỊNH

- Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh Tụ huyết trùng cho lợn.

THÀNH PHẦN

- Trong 1 ml vắc-xin chứa ít nhất 10×10^9 tế bào vi khuẩn *Pasteurella multocida* chủng PS1
- Chất bổ trợ: Keo phèn (nhôm hydroxit).

CÁCH SỬ DỤNG

- Lấy chai vắc-xin ra khỏi nơi bảo quản, đưa về nhiệt độ phòng ($20-25^{\circ}\text{C}$), lắc kỹ chai vắc-xin trước khi sử dụng và sử dụng hết chai vắc-xin trong ngày.
- Tiêm bắp hoặc dưới da cho lợn từ 3 tuần tuổi trở lên, với liều 2ml/con. Nên tiêm nhắc lại sau 3 tuần.
- Lợn hậu bị và nái đẻ: Tiêm nhắc lại 2 tuần trước khi phối giống, liều 2 ml/ con.
- Lợn đực giống: Tiêm nhắc lại sau mỗi 6 tháng, liều 2 ml/ con.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- | | | |
|----------------------|---------------------|---------------------|
| - Vắc-xin đóng chai: | 10 ml chứa 5 liều; | 20 ml chứa 10 liều |
| | 50 ml chứa 25 liều; | 100 ml chứa 50 liều |

BẢO QUẢN

- Vắc-xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C , không để vắc-xin vào ngăn đông đá, tránh ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp.

HẠN SỬ DỤNG

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV - 8

- Chú ý:**
- Bơm tiêm và kim tiêm phải được tiệt trùng trước và sau khi sử dụng (không được tiệt trùng bằng hóa chất).
 - Không tiêm vắc-xin cho lợn ốm.
 - Không sử dụng vắc-xin quá hạn.

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
VẮC-XIN NHƯỢC ĐỘC
GUMBORO

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Vắc-xin Gumboro là vắc-xin nhược độc đông khô, được sản xuất theo công nghệ tế bào bằng cách nuôi cấy vi rút Gumboro trên môi trường tế bào xơ phôi gà.

Vắc-xin an toàn và tạo miễn dịch tốt cho gà ở mọi lứa tuổi.

CHỈ ĐỊNH

Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh Gumboro cho gà khỏe mạnh từ 1 ngày tuổi trở lên.

THÀNH PHẦN

Trong 1 liều vắc-xin có ít nhất 10^3 TCID₅₀ vi rút nhược độc Gumboro chủng 2512.

Chất bổ trợ: Sữa không kem

CÁCH SỬ DỤNG

Vắc-xin được sử dụng bằng phương pháp nhỏ mắt, mũi; cho uống hoặc tiêm dưới da cổ, da ức.

- *Nhỏ mắt, mũi, miệng hoặc tiêm dưới da:* Pha vắc-xin với nước muối sinh lý hoặc dung dịch pha vắc-xin. Lắc tan đều, rồi nhỏ vào mắt, mũi, miệng hoặc tiêm dưới da 1 liều vắc-xin cho gà từ 1 ngày tuổi trở lên.

- *Cho uống:* Pha vắc-xin với nước muối sinh lý hoặc dung dịch pha vắc-xin rồi cho vào nước sạch (không chứa Chlor, Ion kim loại nặng hoặc chất sát trùng) với lượng vừa đủ tùy theo lứa tuổi gà, đảm bảo mỗi con thu nhận được 1 liều vắc-xin. Trước khi cho uống vắc-xin nên cho gà nhịn khát từ 2-3 giờ để bảo đảm gà thu nhận được hết lượng vắc-xin.

Sau khi pha, vắc-xin phải phải được giữ lạnh, tránh ánh nắng trực tiếp và sử dụng trong vòng từ 2-3 giờ.

Để tạo miễn dịch chắc chắn vắc-xin cần được sử dụng 2 lần cho gà:

Lần 1: Gà từ 1 đến 7 ngày tuổi.

Lần 2: Lặp lại vắc-xin cho gà sau 12 đến 14 ngày.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

Đóng chai 100 liều, 200 liều, 500 liều và 1000 liều.

BẢO QUẢN

Bảo quản từ 2⁰C - 8⁰C, tránh ánh nắng chiếu trực tiếp.

HẠN DÙNG

18 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV-37

Chú ý: - Không dùng vắc-xin cho gà ốm.

- Không pha trộn vắc-xin này với các vắc-xin khác.

- Không dùng chai vắc-xin đã bị nứt, bật nắp, mất nhãn, nhãn không có số lô - ngày sản xuất, vắc-xin đã quá hạn sử dụng, bánh đông khô bị teo.

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
VẮC-XIN
DỊCH TẢ VỊT
(Nhược độc - Đông khô)

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin đông khô, được sản xuất từ vi-rút dịch tả vịt nhược độc.
- Vắc-xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực, rất tiện lợi cho việc sử dụng.

CHỈ ĐỊNH

- Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh Dịch tả cho vịt, ngan (vịt xiêm) và ngỗng.

THÀNH PHẦN

- Mỗi liều vắc-xin chứa ít nhất 10^3 EID₅₀ vi-rút dịch tả vịt nhược độc.
- Chất bổ trợ: Dung môi đông khô.

CÁCH SỬ DỤNG

- Pha vắc-xin với dung dịch pha vắc-xin hoặc nước muối sinh lý vô trùng sao cho 0,5 ml chứa 1 liều vắc-xin. Sau khi pha, vắc-xin phải được giữ lạnh, tránh ánh nắng trực tiếp và dùng hết trong vòng 2 - 3 giờ.
- Tiêm dưới da hoặc cơ ngực 1 liều vắc-xin cho vịt, ngan, ngỗng
- Lịch tiêm:

Vịt, ngan thịt: Từ 1 tuần tuổi trở lên. Nên tiêm nhắc lại sau 2-3 tuần

Vịt, ngan đẻ: 2 lần như vịt thịt, lần 3 vào lúc 5 tháng tuổi và tiêm lại trước mỗi vụ đẻ.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Vắc-xin dạng đông khô, đóng chai 100 liều, 250 liều, 500 liều và 1000 liều.

BẢO QUẢN

- Vắc-xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2⁰C đến 8⁰C.

HẠN SỬ DỤNG

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV - 5

- Chú ý:**
- *Bơm tiêm và kim tiêm phải được tiệt trùng trước và sau khi sử dụng (không được tiệt trùng bằng hóa chất)*
 - *Không tiêm vắc-xin cho vịt, ngan ốm.*
 - *Không sử dụng vắc-xin quá hạn.*
 - *Có thể sử dụng vắc-xin để can thiệp trực tiếp vào ổ dịch.*

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
VẮC-XIN ĐẬU GÀ
(Nhược độc - Đông khô)

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin đông khô, được sản xuất từ vi-rút đậu gà nhược độc chủng Weybridge.
- Vắc-xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực, rất tiện lợi cho việc sử dụng.

CHỈ ĐỊNH

- Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh Đậu cho gà.

THÀNH PHẦN

- Mỗi liều vắc-xin chứa ít nhất 10^2 EID₅₀ vi-rút đậu gà chủng Weybridge.
- Chất bổ trợ: Dung môi đông khô.

CÁCH SỬ DỤNG

- Pha 1 ml dung dịch pha vắc-xin hoặc nước sinh lý vô trùng cho chai 100 liều. Sau khi pha, vắc-xin phải được giữ lạnh, tránh ánh nắng trực tiếp và dùng hết trong vòng 2 - 3 giờ.
- Dùng kim chủng ngừa nhúng vào vắc-xin, chủng dưới da mỏng mặt trong cánh cho gà từ 7 đến 10 ngày tuổi.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Vắc-xin dạng đông khô, đóng chai 20 liều, 50 liều, 100 liều.

BẢO QUẢN

- Vắc-xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2⁰C đến 8⁰C.

HẠN SỬ DỤNG

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV - 2

- Chú ý:**
- *Kim chủng đậu phải được tiệt trùng trước và sau khi sử dụng (không được tiệt trùng bằng hóa chất).*
 - *Không chủng vắc-xin cho gà ốm.*
 - *Không sử dụng vắc-xin quá hạn.*

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

VẮC-XIN LA-XÔ-TA

(Nhược độc - Đông khô)

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin đông khô, được sản xuất từ vi-rút Niu-cát-xon nhược độc chủng La-xô-ta.
- Vắc-xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực, tạo miễn dịch nhanh và đồng đều.

CHỈ ĐỊNH

Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh Niu-cát-xon (bệnh gà rù hay bệnh dịch tả gà) cho gà ở mọi lứa tuổi, khỏe mạnh.

THÀNH PHẦN

- Mỗi liều vắc-xin chứa ít nhất 10^6 EID₅₀ vi-rút Niu-cát-xon chủng La-xô-ta.
- Chất bổ trợ: Dung môi đông khô

CÁCH SỬ DỤNG

- Nhỏ mắt, mũi, miệng: Pha vắc-xin bằng dung dịch pha vắc-xin hoặc nước sinh lý vô trùng sao cho 2 giọt chứa 1 liều vắc-xin. Lắc tan đều, dùng ống hút nhỏ 2 giọt vào mắt hoặc mũi hoặc miệng. Sau khi pha, vắc-xin phải được giữ lạnh, tránh ánh nắng trực tiếp và sử dụng hết trong vòng 2 - 3 giờ.
- Cho uống: Dùng nước sinh lý, nước cất hoặc nước sạch không chứa Clo và chất sát trùng khác, pha vắc-xin với lượng nước vừa đủ cho uống khi gà khát nước.
- Cho ăn: Pha loãng vắc-xin, trộn đều với thức ăn hỗn hợp lượng vừa đủ, rồi dàn đều cho toàn bộ đàn gà cùng ăn một lúc khi gà đói.
- Sử dụng vắc-xin cho gà ở mọi lứa tuổi.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Vắc-xin dạng đông khô, đóng chai 20 liều, 50 liều, 100 liều.

BẢO QUẢN

- Vắc-xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2⁰C đến 8⁰C.

HẠN SỬ DỤNG

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV - 6

Chú ý:

- Ống nhỏ mắt, mũi phải được tiệt trùng trước và sau khi sử dụng (không được tiệt trùng bằng hóa chất).
- Không sử dụng vắc-xin cho gà ốm.
- Không sử dụng vắc-xin quá hạn.
- Vắc-xin có thể dùng phòng bệnh Niu-cát-xon ở chim cú, bồ câu, gà tây, đà điểu...

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
VẮC-XIN LASOTA CHỊU NHIỆT
(Chủng LA-XÔ-TA)

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin được sản xuất từ vi-rút Niu-cát-xơn nhược độc chủng La-xô-ta chịu nhiệt.
- Vắc-xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực, tạo miễn dịch nhanh và đồng đều.
- Vắc-xin dạng nước nên không cần dùng nước sinh lý hay ống nhỏ giọt để pha loãng, có thể bảo quản ở nhiệt độ thường; thuận lợi cho việc sử dụng, nhất là đối với chăn nuôi gà tập trung, ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa,...

CHỈ ĐỊNH

- Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh Niu-cát-xơn (bệnh gà rù hay bệnh dịch tả gà) cho gà ở mọi lứa tuổi, khỏe mạnh.

THÀNH PHẦN

- Mỗi liều vắc-xin chứa ít nhất 10^6 EID₅₀ vi-rút Niu-cát-xơn nhược độc, chủng La-xô-ta chịu nhiệt.

CÁCH SỬ DỤNG

- Nhỏ mắt, mũi, miệng: Mở nắp ngoài của chai vắc-xin, cắt đầu ống nắp trong, nhỏ vào mắt, mũi, miệng mỗi con 4 - 5 giọt.
- Cho uống: Dùng nước sinh lý, nước cất hoặc nước sạch không chứa Clo và chất sát trùng khác, pha vắc-xin với lượng nước vừa đủ cho uống khi gà khát nước.
- Cho ăn: Trộn đều vắc-xin với thức ăn hỗn hợp lượng vừa đủ, rồi dàn đều cho toàn bộ đàn gà cùng ăn một lúc khi gà đói.
- Sử dụng vắc-xin cho gà ở mọi lứa tuổi.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

Vắc-xin dạng nước, đóng chai nhựa mềm: 5 ml chứa 25 liều; 10 ml chứa 50 liều.

BẢO QUẢN

- Để nơi thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.
- Ở nhiệt độ phòng (20⁰C đến 25⁰C): 30 ngày.
- Ở nhiệt độ từ 2⁰C đến 8⁰C: 12 tháng.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV-25

- Chú ý:**
- Không sử dụng vắc-xin cho gà ốm.
 - Không sử dụng vắc-xin quá hạn.
 - Vắc-xin có thể dùng phòng bệnh Niu-cát-xơn ở chim cú, bồ câu, gà tây, đà điểu...

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
VẮC-XIN NIU-CÁT-XON
(Nhược độc - Đông khô)

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin đông khô, được sản xuất từ vi-rút Niu-cát-xon nhược độc chủng Mukteswar.
- Vắc-xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực.

CHỈ ĐỊNH

- Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh Niu-cát-xon (bệnh gà rù hay bệnh dịch tả gà) cho gà ở mọi lứa tuổi, khỏe mạnh.

THÀNH PHẦN

- Mỗi liều vắc-xin chứa ít nhất 10^5 EID₅₀ vi-rút Niu-cát-xon chủng Mukteswar.
- Chất bổ trợ: Dung môi đông khô.

CÁCH SỬ DỤNG

- Pha vắc-xin với dung dịch pha vắc-xin hoặc nước sinh lý vô trùng sao cho mỗi liều là 0,5ml. Sau khi pha, vắc-xin phải được giữ lạnh, tránh ánh nắng trực tiếp và dùng hết trong vòng 2 - 3 giờ.
- Tiêm dưới da 0,5ml vắc-xin cho gà trên 2 tháng tuổi hoặc tiêm nhắc lại cho gà dưới 2 tháng tuổi đã được sử dụng vắc-xin La-xô-ta đông khô hoặc La-xô-ta chịu nhiệt.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Vắc-xin dạng đông khô, đóng chai 20 liều, 50 liều, 100 liều, 250 liều, 500 liều.

BẢO QUẢN

- Vắc-xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2⁰C đến 8⁰C.

HẠN SỬ DỤNG

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV - 7

Chú ý: - *Bơm tiêm và kim tiêm phải được tiệt trùng trước và sau khi sử dụng (không được tiệt trùng bằng hóa chất).*

- *Không tiêm vắc-xin cho gà ốm.*

- *Không sử dụng vắc-xin quá hạn.*

- *Vắc xin có thể dùng phòng bệnh Niu-cát-xon ở bồ câu, gà tây, đà điểu...*

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
VẮC-XIN
TỤ HUYẾT TRÙNG GIA CẦM

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin vô hoạt, được sản xuất từ vi khuẩn *Pasteurella multocida* chủng PA.1 và PA.2 theo công nghệ lên men hiện đại, bổ sung chất bổ trợ keo phèn (nhôm hydroxit) nhằm tăng cường và kéo dài khả năng gây miễn dịch của vắc-xin.
- Vắc-xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực, rất tiện lợi cho việc sử dụng.

CHỈ ĐỊNH

- Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh Tụ huyết trùng cho gà, vịt, ngan (vịt xiêm) và ngỗng.

THÀNH PHẦN

- Trong 1 ml vắc-xin chứa ít nhất 10×10^9 tế bào vi khuẩn *Pasteurella multocida*.
- Chất bổ trợ: Keo phèn (nhôm hydroxit).

CÁCH SỬ DỤNG

- Lấy chai vắc-xin ra khỏi nơi bảo quản, đưa về nhiệt độ phòng ($20-25^{\circ}\text{C}$), lắc kỹ chai vắc-xin trước khi sử dụng và chỉ dùng trong ngày.
- Liều dùng:
 - o Gia cầm từ 4 - 8 tuần tuổi: Tiêm bắp 0,5 ml/con
 - o Gia cầm trên 8 tuần tuổi: Tiêm bắp 1 ml/con.
 - o Gia cầm giống, đẻ trứng: Tiêm nhắc lại sau mỗi 6 tháng

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Vắc-xin đóng chai: 20 ml chứa 20 liều; 50 ml chứa 50 liều;
100 ml chứa 100 liều.

BẢO QUẢN

- Vắc-xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C , không để vắc-xin vào ngăn đông đá, tránh ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp.

HẠN SỬ DỤNG

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV - 9

- Chú ý:**
- Bơm tiêm và kim tiêm phải được tiệt trùng trước và sau khi sử dụng (không được tiệt trùng bằng hóa chất).
 - Không tiêm vắc-xin cho gia cầm ốm.
 - Không sử dụng vắc-xin quá hạn.

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VẮC-XIN GIẢI ĐỘC TỔ VIÊM RUỘT HOẠI TỬ CLOSTOXOI I.VAC

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin giải độc tổ viêm ruột hoại tử (CLOSTOXO I.VAC) được sản xuất từ độc tố của vi khuẩn *Clostridium perfringens* typ D chủng CV 135 theo công nghệ lên men kỵ khí hiện đại, bổ sung chất bổ trợ keo phèn hydroxit nhôm nhằm tăng cường và kéo dài khả năng gây miễn dịch của vắc-xin.

- Vắc-xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực, rất tiện lợi cho việc sử dụng.

CHỈ ĐỊNH

- Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh viêm ruột hoại tử cho dê, cừu, bò.

THÀNH PHẦN

- Giải độc tố alpha (α), epsilon (ϵ) và beta2 (β) của vi khuẩn *C. perfringens* typ D.
- Chất bổ trợ keo phèn hydroxit nhôm.

CÁCH SỬ DỤNG

- Lấy vắc-xin ra khỏi nơi bảo quản, để nơi mát khoảng 1 giờ, lắc kỹ chai vắc-xin trước khi sử dụng và chỉ dùng trong ngày.

- Tiêm dưới da hoặc tiêm bắp 2 ml vắc-xin (1 liều) cho dê, cừu, bò từ 1 tháng tuổi trở lên.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Vắc-xin đóng chai 20ml chứa 10 liều.

BẢO QUẢN

- Vắc-xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2⁰C đến 8⁰C, không để vắc-xin vào ngăn đông đá, tránh ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp.

HẠN SỬ DỤNG

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

Chú ý:

- Bơm tiêm và kim tiêm phải được tiệt trùng trước khi sử dụng (không được tiệt trùng bằng hoá chất);
- Không tiêm vắc-xin cho bò, dê, cừu ốm;
- Không sử dụng vắc-xin quá hạn.

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

VẮC-XIN TỤ HUYẾT TRÙNG ĐÊ CỪU

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin vô hoạt, được sản xuất từ vi khuẩn *Pasteurella multocida* và *P. haemolytica* theo công nghệ lên men hiện đại, bổ sung chất bổ trợ keo phèn (nhôm hydroxit) nhằm tăng cường và kéo dài khả năng gây miễn dịch của vắc-xin.
- Vắc-xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực, rất tiện lợi cho việc sử dụng.

CHỈ ĐỊNH

- Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh Tụ huyết trùng cho dê, cừu.

THÀNH PHẦN

- Trong 1 ml vắc-xin chứa ít nhất 10×10^9 tế bào vi khuẩn *P. multocida* và 10×10^9 tế bào vi khuẩn *P. haemolytica*.
- Chất bổ trợ: Keo phèn (nhôm hydroxit).

CÁCH SỬ DỤNG

- Lấy vắc-xin ra khỏi nơi bảo quản, đưa vắc-xin về nhiệt độ phòng ($20-25^{\circ}\text{C}$), lắc kỹ chai vắc-xin trước khi sử dụng và chỉ dùng trong ngày.
- Tiêm dưới da hoặc tiêm bắp cho dê, cừu từ 1 tháng tuổi trở lên với liều 2 ml/con

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Vắc-xin đóng chai: 20 ml chứa 10 liều.

BẢO QUẢN

- Vắc-xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C , không để vắc-xin vào ngăn đông đá, tránh ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp.

HẠN SỬ DỤNG

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV - 23

- Chú ý:**
- Bơm tiêm và kim tiêm phải được tiệt trùng trước và sau khi sử dụng (không được tiệt trùng bằng hóa chất).
 - Không tiêm vắc-xin cho dê, cừu ốm.
 - Không sử dụng vắc-xin quá hạn.

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VẮC-XIN TỤ HUYẾT TRÙNG TRÂU BÒ

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin vô hoạt, được sản xuất từ vi khuẩn *Pasteurella multocida* chủng Iran theo công nghệ lên men hiện đại, bổ sung chất bổ trợ keo phen (nhôm hydroxit) nhằm tăng cường và kéo dài khả năng gây miễn dịch của vắc-xin.
- Vắc-xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực, rất tiện lợi cho việc sử dụng.

CHỈ ĐỊNH

- Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh Tụ huyết trùng cho trâu, bò, bê, nghé.

THÀNH PHẦN

- Trong 1 ml vắc-xin chứa ít nhất 10×10^9 tế bào vi khuẩn *P. multocida*.
- Chất bổ trợ: Keo phen (nhôm hydroxit).

CÁCH SỬ DỤNG

- Lấy chai vắc-xin ra khỏi nơi bảo quản, đưa về nhiệt độ phòng ($20-25^{\circ}\text{C}$), lắc kỹ chai vắc-xin trước khi sử dụng và chỉ dùng trong ngày.
- Tiêm bắp 2 ml vắc-xin (1 liều) cho trâu, bò, bê, nghé từ 6 tháng tuổi trở lên. Tiêm nhắc lại sau 6-9 tháng.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Vắc-xin đóng chai: 20 ml chứa 10 liều; 50 ml chứa 25 liều;
100 ml chứa 50 liều.

BẢO QUẢN

- Vắc-xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C , không để vắc-xin vào ngăn đông đá, tránh ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp.

HẠN SỬ DỤNG

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV - 4

- Chú ý:**
- Bơm tiêm và kim tiêm phải được tiệt trùng trước và sau khi sử dụng (không được tiệt trùng bằng hóa chất).
 - Không tiêm vắc-xin cho bê, nghe, trâu, bò ốm.
 - Không sử dụng vắc-xin quá hạn.

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
VẮC-XIN
NHŨ HÓA TỤ HUYẾT TRÙNG TRÂU BÒ

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Vắc-xin vô hoạt nhũ dầu, được sản xuất từ vi khuẩn *Pasteurella multocida* chủng Iran theo công nghệ lên men hiện đại, có chất bổ trợ dầu nhằm tăng cường và kéo dài khả năng gây miễn dịch của vắc-xin đến 12 tháng.
- Vắc-xin có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực, rất tiện lợi cho việc sử dụng.

CHỈ ĐỊNH

- Dùng để tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh Tụ huyết trùng cho trâu, bò, bê, nghé.

THÀNH PHẦN

- Trong 1 ml vắc-xin chứa ít nhất 15×10^9 tế bào vi khuẩn *P. multocida*.
- Chất bổ trợ: Nhũ dầu.

CÁCH SỬ DỤNG

- Lấy chai vắc-xin ra khỏi nơi bảo quản, đưa về nhiệt độ phòng ($20-25^{\circ}\text{C}$), lắc kỹ chai vắc-xin trước khi sử dụng và chỉ dùng trong ngày.
- Tiêm bắp 2 ml vắc-xin (1 liều) cho trâu, bò, bê, nghé từ 2 tháng tuổi trở lên.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Vắc-xin đóng chai: 10 ml chứa 10 liều; 20 ml chứa 20 liều;
50 ml chứa 50 liều; 100 ml chứa 100 liều.

BẢO QUẢN

- Vắc-xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C , không để vắc-xin vào ngăn đông đá, tránh ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp.

HẠN SỬ DỤNG

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV - 29

- Chú ý:**
- Bơm tiêm và kim tiêm phải được tiệt trùng trước và sau khi sử dụng (không được tiệt trùng bằng hóa chất).
 - Không tiêm vắc-xin cho trâu, bò, bê, nghé ốm.
 - Không sử dụng vắc-xin quá hạn.

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BACILAC I

THÀNH PHẦN

- *Lactobacillus sporogenes*: 10^{10} CFU
- *Bacillus subtilis*: 10^{10} CFU
- Đường glucose, lactose
- Tá dược vừa đủ 1000 g.

CÔNG DỤNG

- Giúp gia súc, gia cầm, thủy cầm tiêu hóa tốt thức ăn, tăng sức đề kháng.
- Phòng trị bệnh tiêu chảy, các bệnh nhiễm khuẩn đường ruột.
- Giúp chống rối loạn đường tiêu hóa do sử dụng kháng sinh.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Đóng gói giấy bạc 100 g, 500 g, 1000 g.
- Đóng gói theo yêu cầu khách hàng.

CÁCH SỬ DỤNG

Trộn đều sản phẩm với thức ăn hoặc hòa đều trong nước uống của vật nuôi dùng hàng ngày.

- **Trâu, bò**: 5 - 10 g/con/ngày.
- **Bê, dê, heo**: 2 - 4 g/con/ngày.
- **Heo con, chó, mèo**: 0,5 - 1 g/con/ngày.
- **Gà, vịt**: 1 - 2 g/1 lít nước hòa tan hoặc trộn 1 - 2 g/1 kg thức ăn.

BẢO QUẢN

- Bảo quản ở nơi thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

HẠN SỬ DỤNG

- 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV – 31

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

BACILAC II

Men hòa tan

THÀNH PHẦN

- *Lactobacillus sporogenes*: 10^9 CFU
- *Lactobacillus kefir*: 10^8 CFU
- *Bacillus subtilis*: 10^9 CFU
- Đường glucose, lactose
- Tá dược vừa đủ 1000 g.

CÔNG DỤNG

- Giúp gia súc, gia cầm, thủy cầm tiêu hóa tốt thức ăn, tăng sức đề kháng.
- Phòng trị bệnh tiêu chảy, các bệnh nhiễm khuẩn đường ruột.
- Giúp chống rối loạn đường tiêu hóa do sử dụng kháng sinh.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Đóng gói giấy bạc 100 g, 500 g, 1000 g.
- Đóng gói theo yêu cầu khách hàng.

CÁCH SỬ DỤNG

Trộn đều sản phẩm với thức ăn hoặc hòa đều trong nước uống của vật nuôi dùng hàng ngày.

- **Trâu, bò**: 5 - 10 g/con/ngày.
- **Bê, dê, heo**: 2 - 4 g/con/ngày.
- **Heo con, chó, mèo**: 0,5 - 1 g/con/ngày.
- **Gà, vịt**: 1 - 2 g/1 lít nước hòa tan hoặc trộn 1 - 2 g/1 kg thức ăn.

BẢO QUẢN

- Bảo quản ở nơi thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

HẠN SỬ DỤNG

- 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV – 32

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

BIOSUBTIL - MEN VI SINH DÙNG CHO GIA SÚC - GIA CẦM

THÀNH PHẦN

- *Bacillus subtilis*: 10^{10} CFU
- Đường glucose, lactose
- Tá dược vừa đủ 1000 g.

CÔNG DỤNG

- Kích thích gia súc, gia cầm sử dụng triệt để thức ăn, giúp tiêu hóa tốt và tăng trọng nhanh.
- Phòng trị bệnh tiêu chảy, các bệnh nhiễm khuẩn đường ruột.
- Giúp ổn định hệ vi khuẩn đường ruột, ức chế các loại vi khuẩn có hại.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Đóng gói giấy bạc 100 g, 250 g, 500 g, 1000 g.
- Đóng gói theo yêu cầu khách hàng.

CÁCH SỬ DỤNG

- Đối với gia súc: 1 g *Biosubtil* trộn với 0,5 - 1 kg thức ăn (Gói 500 g/250-500 kg thức ăn).
- Đối với gia cầm: 1 g *Biosubtil* pha 0,5 - 1 lít nước uống hoặc trộn với 0,5 kg thức ăn.
- Để sử dụng có hiệu quả cao nên trộn *Biosubtil* với thức ăn dưới 40°C và cho ăn thường xuyên.

BẢO QUẢN

- Bảo quản ở nơi thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

HẠN SỬ DỤNG

- 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV - 21

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG LACTOBIO I

THÀNH PHẦN

- *Lactobacillus sporogenes*: 10^9 CFU
- *Lactobacillus kefir*: 10^9 CFU
- Đường glucose, lactose
- Tá dược vừa đủ 1000 g.

CÔNG DỤNG

- Giúp gia súc, gia cầm, thủy cầm, cá, tôm tiêu hóa tốt thức ăn, tăng sức đề kháng.
- Phòng trị bệnh tiêu chảy, các bệnh nhiễm khuẩn đường ruột.
- Giúp chống rối loạn đường tiêu hóa do sử dụng kháng sinh.

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Đóng gói giấy bạc 100 g, 500 g, 1000 g.
- Đóng gói theo yêu cầu khách hàng.

CÁCH SỬ DỤNG

Trộn đều sản phẩm với thức ăn hoặc hòa đều trong nước uống của vật nuôi.

- **Trâu, bò**: 50 – 100 g/con/ngày.
- **Bê, dê, heo**: 20 – 40 g/con/ngày.
- **Heo con, chó, mèo**: 5 – 10 g/con/ngày.
- **Gà, vịt**: 10 g/1 lít nước hòa tan hoặc trộn 10-20 g/1 kg thức ăn.

Dùng sau khi sử dụng kháng sinh để phục hồi hệ vi sinh đường ruột.

BẢO QUẢN

- Bảo quản ở nơi thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

HẠN SỬ DỤNG

- 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV – 30

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
KHÁNG THỂ
GUMBORO VÀ NEWCASTLE

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Kháng thể Gumboro và Newcastle là sinh phẩm thú y, được sản xuất từ lòng đỏ trứng gà chứa kháng thể kháng vi-rút Gumboro, Newcastle và Viêm phế quản truyền nhiễm.
- Kháng thể có tính ổn định cao về an toàn và hiệu lực.

CHỈ ĐỊNH

- Dùng để phòng, trị bệnh Gumboro, Newcastle và viêm phế quản truyền nhiễm cho gà.

THÀNH PHẦN

- Kháng thể Gumboro: hiệu giá AGP $\geq 4 \log_2$.
- Kháng thể Newcastle: hiệu giá HI $\geq 7 \log_2$.
- Kháng thể viêm phế quản truyền nhiễm: chỉ số S/P $\geq 0,85$.

CÁCH SỬ DỤNG

- Lấy chai kháng thể ra khỏi nơi bảo quản, đưa về nhiệt độ phòng (20-25⁰C), lắc kỹ chai kháng thể trước khi sử dụng và chỉ dùng trong ngày.
- **Điều trị bệnh:** Tiêm bắp thịt cho gà hai lần, cách nhau 3 ngày với liều 2- 3 ml/kg thể trọng
- **Phòng bệnh:** Bằng ½ liều điều trị

QUY CÁCH SẢN PHẨM

- Kháng thể được đóng chai 50 ml và 100 ml.

BẢO QUẢN

- Từ 2⁰C đến 8⁰C

HẠN SỬ DỤNG

- 10 tháng kể từ ngày sản xuất

SỐ ĐĂNG KÝ: TW IV - 20

- Chú ý:**
- *Bơm tiêm và kim tiêm phải được tiệt trùng trước và sau khi sử dụng (không được tiệt trùng bằng hóa chất).*
 - *Không sử dụng sinh phẩm quá hạn.*

CHỈ DÙNG TRONG THÚ Y